

**PHỤ LỤC II - BIỂU SỐ 3**  
**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022**  
(Ban hành kèm theo Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ)

**CTY TNHH XSKT BÌNH THUẬN**  
**MST: 3400176331**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 412 /XSKT-KD

Bình Thuận, ngày 25 tháng 6 năm 2023

## I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022

### 1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh trong năm so với kế hoạch

Năm 2022, mặc dù trong điều kiện những tháng đầu năm vẫn còn ảnh hưởng khó khăn của dịch Covid - 19, nhưng với sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy Công ty, Ban Lãnh đạo Công ty đã cố gắng lãnh đạo, quản lý, điều hành mọi hoạt động của Công ty, các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận thực hiện năm 2022 đều đạt so với kế hoạch của UBND tỉnh giao. Cụ thể kết quả đạt được như sau:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Giá trị thực hiện 2022
1	Sản phẩm chủ yếu kinh doanh			
a)	Vé truyền thống	Triệu vé	451,9	547,1
b)	Vé lô tô	Triệu vé	3,1	3,2
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.555,8	5.524,8
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	419,0	651,6
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	335,2	521,2
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	1.457,1	1.834,2
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Tỷ đồng		
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)			
8	Tổng số lao động	Người	114	109
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	37,7	45,6
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	2,5	3,0
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	35,2	42,6

(Báo cáo tài chính năm 2022 đang trình UBND tỉnh phê duyệt).

### 2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình kinh doanh của doanh nghiệp

\* Thuận lợi: Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo, giám sát của UBND Tỉnh, Hội đồng Giám sát xã số Tỉnh, Sở Tài chính và các ngành hữu quan; sự nỗ lực hợp tác của đại lý; sự quan tâm chăm sóc khách hàng của Ban Lãnh đạo Công ty qua việc vận dụng các chính sách, chế độ linh hoạt; sự lãnh đạo, điều hành của tập thể Đảng bộ Công ty đã thể hiện được vai trò tiên phong, gương mẫu trong

thực thi nhiệm vụ, tinh thần đoàn kết, thái độ trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và người lao động trong Công ty.

\* Khó khăn: Tính chất cạnh tranh của thị trường trong khu vực, thời tiết không thuận lợi vẫn là cơ bản.

## II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án (từ năm ... đến năm...)
1	Công trình trụ sở Văn phòng Công ty tại 343 Võ Văn Kiệt	125	125	0	0	123,9	2015-2022
2	Công trình VPĐD tại TP.HCM	5,9	5,9	0	0	5,6	2018-2022

## III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON (Công ty không có công ty con).

### Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (B/cáo);
- Sở Tài chính (B/cáo);
- Q. Chủ tịch, Giám đốc Công ty;
- Các PGĐ, KSV, KTT Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, KD.

**Q. CHỦ TỊCH**



**Phạm Năng Hiệp**